

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /BNMT-TSKN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI

Kính gửi:

- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lâm Đồng;
- Văn phòng Chính phủ.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Lâm Đồng do Văn phòng Chính phủ chuyển đến tại Văn bản số 5725/VPCP-QHĐP ngày 18/6/2026 về việc trả lời kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội Khóa XVI.

Sau khi nghiên cứu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Nội dung kiến nghị của cử tri (Kiến nghị số 10)

“Thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, ngư dân cả nước nói chung và ngư dân Đặc khu Phú Quý nói riêng đã đầu tư 80 tàu cá các loại, với giá trị mỗi tàu từ 10 đến 30 tỷ đồng. Tuy nhiên, hiện nay hoạt động khai thác, tiêu thụ hải sản gặp nhiều khó khăn; giá nhiên liệu tăng cao, hiệu quả khai thác giảm, trong khi tàu cá không thể chuyển nhượng cho người khác sử dụng. Nhiều ngư dân đang có dư nợ vay vốn ngân hàng, muốn chuyển đổi ngành nghề nhưng không thực hiện được do vướng nợ xấu.

Do đó, cử tri kiến nghị:

(1) Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng nêu trên; chỉ đạo các ngân hàng thương mại có chính sách giãn nợ hoặc khoan nợ, không tính lãi đối với các khoản vay của ngư dân.

(2) Đối với trường hợp ngư dân có tài sản bảo đảm, đề nghị không hạn chế giao dịch đối với tài sản thế chấp, đồng thời tiếp tục xem xét cho vay trên cơ sở tài sản bảo đảm để ngư dân có điều kiện tái đầu tư.

(3) Trường hợp ngư dân vay vốn mua tàu cá nhưng có tài sản là quyền sử dụng đất thì được thực hiện thủ tục tặng cho, chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho con, cháu hoặc người thân trong gia đình để ổn định cuộc sống và lập nghiệp.

(4) Theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng thủy sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa, các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình hoạt động khai thác hoặc dịch vụ khai thác hải sản tại các vùng biển xa (Hoàng Sa, Trường Sa và khu vực nhà giàn DK1) được Nhà nước hỗ trợ chi phí nhiên liệu cho tối đa 4 chuyến biển/tàu/năm. Tuy nhiên, Quyết định này được ban hành từ năm 2010, đến nay nhiều nội dung không còn phù hợp với điều kiện kinh tế và tình hình thực tiễn. Cử tri đã nhiều lần kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản thay thế để bảo đảm phù hợp với thực tế sản xuất, nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết.”

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị

Kiến nghị 1: Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng nêu trên; chỉ đạo các ngân hàng thương mại có chính sách giãn nợ hoặc khoan nợ, không tính lãi đối với các khoản vay của ngư dân

2.1. Nội dung kiến nghị đã được tiếp thu, giải quyết thông qua xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật

Về quy định liên quan đến cơ cấu lại thời hạn trả nợ, theo ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại văn bản số 5761/NHNN-TD ngày 01/7/2026, Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung (Nghị định số 89/2015/NĐ-CP, Nghị định số 17/2018/NĐ-CP) đã quy định cụ thể về cơ chế xử lý rủi ro đối với khoản vay đóng mới, nâng cấp tàu bị rủi ro xảy ra do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng. Theo đó khoản vay của khách hàng được ngân hàng thương mại xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ trong trường hợp thiệt hại nhưng tàu vẫn có thể sửa chữa để hoạt động và công ty bảo hiểm thanh toán toàn bộ chi phí sửa chữa tàu, chủ tàu tiếp tục được hưởng hỗ trợ lãi suất trong suốt thời gian cơ cấu lại thời hạn trả nợ do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng¹.

Ngoài ra, theo quy định tại Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 29/2026/TT-NHNN ngày 30/6/2026) tổ chức tín dụng có thẩm quyền xem xét, cơ cấu lại thời hạn trả nợ trên cơ sở đánh giá nguyên nhân khó khăn, khả năng phục hồi sản xuất, kinh doanh và khả năng trả nợ của khách hàng, bảo đảm phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định nội bộ của tổ chức tín dụng.

¹ Quy định tại Thông tư số 114/2014/TT-BTC ngày 20/8/2014 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung (Thông tư số 13/2015/TT-BTC, Thông tư số 123/2018/TT-BTC)

Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành liên quan hoàn thiện dự thảo trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, trong đó bổ sung quy định về cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ đối với các khoản vay đủ điều kiện và thay thế cơ chế chuyển đổi chủ tàu bằng cơ chế chuyển nhượng tàu nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai chính sách.

2.2. Nội dung kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin

Về miễn, giảm lãi vay, khoản 1 Điều 8 Nghị định số 67/2014/NĐ-CP đã quy định chính sách “cấp bù lãi suất từ ngân sách nhà nước cho các ngân hàng thương mại cho vay để đóng mới, nâng cấp tàu khai thác và tàu dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ”. Ngoài ra, việc miễn, giảm lãi vay thuộc thẩm quyền của tổ chức tín dụng trên cơ sở khả năng tài chính và mức độ khó khăn của khách hàng theo quy định của pháp luật ².

Về khoanh nợ: Nghị định 67/2014/NĐ-CP và quy định của pháp luật hiện hành không quy định tổ chức tín dụng thực hiện việc khoanh nợ đối với các khoản cho vay đóng mới, nâng cấp tàu cá. Hiện nay, các khoản cho vay đóng mới, nâng cấp tàu cá theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP có nợ xấu rất cao, vì vậy việc khoanh nợ đối với khoản vay đóng mới, nâng cấp tàu cá theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP là không khả thi.

Để tháo gỡ khó khăn cho ngư dân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang tham mưu trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 67/2014/NĐ-CP để triển khai các chính sách hỗ trợ ngư dân như chuyển đổi nghề, bảo hiểm, duy tu, sửa chữa tàu cá...

Kiến nghị 2. Đối với trường hợp ngư dân có tài sản bảo đảm, đề nghị không hạn chế giao dịch đối với tài sản thế chấp, đồng thời tiếp tục xem xét cho vay trên cơ sở tài sản bảo đảm để ngư dân có điều kiện tái đầu tư.

Nội dung kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin

Đối với trường hợp ngư dân có tài sản bảo đảm, việc bán, trao đổi, tặng cho tài sản đang được dùng để bảo đảm khoản vay được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và pháp luật về giao dịch bảo đảm. Theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 321 Bộ Luật Dân sự 2015, bên thế chấp chỉ được bán, trao đổi, tặng cho tài sản thế chấp trong trường hợp pháp luật quy định hoặc được bên nhận thế chấp đồng ý. Việc xem xét chấp

² (i) Điều 7 Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi 2025 (96/2025/QH15) quy định: tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có quyền tự chủ trong hoạt động kinh doanh và tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động kinh doanh của mình; (ii) Khoản 4 Điều 21 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 29/2026/TT-NHNN ngày 30/6/2026) quy định: Tổ chức tín dụng có quyền quyết định miễn, giảm lãi tiền vay, phí cho khách hàng theo quy định nội bộ của tổ chức tín dụng.

thuận giao dịch đối với tài sản bảo đảm và quyết định cho vay thuộc thẩm quyền của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

Do đó, ngư dân có nhu cầu chuyển nhượng tài sản bảo đảm hoặc vay vốn để tái đầu tư cần làm việc trực tiếp với tổ chức tín dụng nơi đang vay vốn để được xem xét, giải quyết theo quy định.

Kiến nghị 3: Trường hợp ngư dân vay vốn mua tàu cá nhưng có tài sản là quyền sử dụng đất thì được thực hiện thủ tục tặng cho, chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho con, cháu hoặc người thân trong gia đình để ổn định cuộc sống và lập nghiệp.

Nội dung kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin

Việc tặng cho, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đang được sử dụng làm tài sản bảo đảm được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Đất đai năm 2024 và Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024. Theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 321 Bộ Luật Dân sự 2015, bên thế chấp chỉ được bán, trao đổi, tặng cho tài sản thế chấp trong trường hợp pháp luật quy định hoặc được bên nhận thế chấp đồng ý. Việc xem xét chấp thuận đối với từng trường hợp cụ thể thuộc thẩm quyền của tổ chức tín dụng là bên nhận bảo đảm, trên cơ sở hợp đồng bảo đảm và quy định của pháp luật.

Do đó, ngư dân có nhu cầu thực hiện tặng cho hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất đang thế chấp cần làm việc với tổ chức tín dụng nơi nhận thế chấp để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiến nghị 4: Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản thay thế các chính sách hỗ trợ tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng thủy sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa.

Nội dung kiến nghị đã được tiếp thu, giải quyết thông qua xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật

Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp thu kiến nghị của cử tri và đang chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định một số chính sách phát triển thủy sản thay thế Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg.

Dự thảo Nghị định kế thừa, sửa đổi, bổ sung các chính sách còn phù hợp và bổ sung các chính sách mới đáp ứng yêu cầu phát triển thủy sản trong giai đoạn hiện nay, trong đó có chính sách hỗ trợ chi phí nhiên liệu đối với hoạt động khai thác hải sản trên các vùng biển xa; hỗ trợ khôi phục sản xuất khi gặp rủi ro, sự kiện bất khả kháng; hỗ trợ bảo vệ ngư dân bám biển thông qua các chính sách về bảo hiểm, duy tu, sửa chữa tàu cá vỏ thép, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực

và các chính sách hỗ trợ khác, góp phần phát triển khai thác thủy sản bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo. Hiện nay, Bộ đang tiếp tục hoàn thiện dự thảo đề trình Chính phủ xem xét, ban hành theo quy định. Sau khi được Chính phủ ban hành, Nghị định sẽ là cơ sở để triển khai các chính sách hỗ trợ phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần tháo gỡ khó khăn cho ngư dân.

3. Trách nhiệm tiếp tục theo dõi, thông tin kết quả

Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành liên quan hoàn thiện dự thảo Nghị định để trình Chính phủ xem xét, ban hành theo quy định; đồng thời theo dõi quá trình triển khai, kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh để nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, hoàn thiện chính sách và thông tin kết quả thực hiện tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lâm Đồng và Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội khi có kết quả.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lâm Đồng để thông tin tới cử tri; gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội, Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, theo dõi, giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTVMTTQ Việt Nam;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh Lâm Đồng;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh Lâm Đồng;
- Thứ trưởng Võ Văn Hưng;
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, TSKN. (TTĐ)

BỘ TRƯỞNG

Trịnh Việt Hùng